TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 297/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 29 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Khoản 2 Điều 29; Điểm b Khoản 2 Điều 35; Điểm h Khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 253/2022/HNST ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số A, đường B, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lê Võ G, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số X, đường Y, phường Z, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Võ G thuận tình ly hôn.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số N, quyển số K do UBND phường C, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 19/12/2011)

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Võ G có 02 con chung tên Lê Nguyễn M (Nam), sinh ngày 02/5/2013 và Lê Nguyễn K (Nam), sinh ngày

18/6/2015. Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Võ G thỏa thuận giao 02 con chung cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong quá trình nuôi dưỡng, vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Võ G tự khai không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị H chịu 150.000 đồng, ông Lê Võ G chịu 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005849 ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị H và ông Lê Võ G đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- UBND phường C, Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh Nhàn